*Ngày dạy: 28/9/2023*

**Toán**

**SỐ TỰ NHIÊN. DÃY SỐ TỰ NHIÊN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*1. Năng lực đặc thù*

- *Năng lực tư duy và lập luận toán học:* Ôn tập củng cố, khái quát hóa một số kiến thức về số tự nhiên và dãy số tự nhiên.

- *Năng lực mô hình hóa toán học*: Làm quen với yếu tố lịch sử Toán thông qua kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển khái niệm số tự nhiên. Vận dụng được các kiến thức về số tự nhiên và dãy số tự nhiên vào thực tế cuộc sống.

*2. Năng lực chung*

- *Tự chủ và tự học*: Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ và thực hành.

- *Giao tiếp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các hiểu biết về lịch sử của số tự nhiên và ạy số tự nhiên và áp các tình huống thực tế.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Đề xuất được cách để tạo tia số về dãy số tự nhiên trong thực tế cuộc sống.

*3. Phẩm chất*

- Hình thành sự chăm chỉ, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể. Ham thích và niềm tin khi học Toán. Yêu thích học Toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- ***GV***: Tranh khởi động.

- ***HS***: Bộ đồ dùng học Toán 4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động mở đầu**  *\* Mục tiêu:*  - Cho học sinh ổn định tổ chức đầu giờ, tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi khám phá và kết nối với bài học về số tự nhiên, dãy số tự nhiên.  - Qua hoạt động này HS phát triển được các NL: Đó là NL giao tiếp toán học.  *\* Cách thực hiện*: | |
| - ***Ổn định tổ chức****:* Cho HS hát “ Bé học phép trừ”.  - ***Khởi động***: Chơi trò chơi “*Ai là triệu phú*”.  *Câu 1:* Cho số 576123. Làm tròn số này đến hàng chục nghìn ta được số:  **A**. 576000; **B**. 570000  **C**. 580000; **D**. 600000  *Câu 2:* Có 21 292 người ở lễ hội ẩm thực. Hỏi lễ hội có khoảng bao nhiêu nghìn người?  **A**. 22 000 người; **B**. 21 000 người  **C**. 21 900 người; **D**. 21 200 người  *Câu 3*: Trong số 436 731 các số thuộc lớp nghìn gồm những số:   1. 7, 3, 1 2. 4, 3, 6 3. 4, 3, 7   *Câu 4*: Trong số 280 436 731 các chữ số thuộc lớp triệu gồm những chữ số:   1. 2, 8, 4 2. 2, 8, 0 3. 2, 4, 0   *Câu 5*: Cho các số: 0, 9, 3, 1, 5, 2, 4, 8, 7; 6 Xếp các số theo thứ tự tăng dần:   1. 0,1,3,2,4,5,6,7,8,9 2. 0,1,2,3,9,5,6,7,8,4 3. 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9   + Em hãy kể một vài số đã học?  + Số 123 456 123 được tạo bởi mấy chữ số? Đó là các số nào?  *\* GV nêu và giới thiệu*: Các chữ số 1, 2, 3, 4, 5, 6. Là các kí hiệu toán học dùng để biểu diễn các số. Người Babylon phát triển một hệ đếm cơ bản với các số từ 1 đến 10. Thời Ai cập cổ đại cổ người dùng hình vẽ để biểu diễn số.  - Quan sát tranh và thảo luận.    - Để biểu diễn số 1 000 000 người Ai Cập cổ đã dùng những hình vẽ gì để biểu diễn các số?  - Số 321 431 được biểu diễn bới các kí hiệu nào?  - ***Kết nối***: Để biểu diễn số 1 000 000 người Ai Cập cổ đã vẽ một người đàn ông với dáng vẻ kinh ngạc. Ngày nay, để biểu diễn số người ta dùng các chữ số Ả rập. Vậy số tự nhiên xuất hiện nhằm mục đích gì? Thành tựu lớn nhất của số tự nhiên là gì? Đó là chính là việc trừu tượng hóa, dùng các chữ số để chỉ số lượng. Từ đây hình thành hệ thống để đếm được số lượng lớn, vậy số tự nhiên là gì, dãy số tự nhiên là gì ta học bài hôm nay.  - ***Ghi bảng***: *Số tự nhiên, dãy số tự nhiên*  **\* GV chốt chuyển** | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ.  - HS chơi trò chơi.  - Đáp án đúng: **C**. 580000  Số 576123 có chữ số hàng nghìn là  6 > 5 nên làm tròn số này đến hàng chục nghìn ta được 576123 ≈ 580000.  - Đáp án đúng: **B**. 21000 người  Từ yêu cầu đề bài ta sẽ làm tròn số 21292 đến hàng nghìn.  Vì số 21292 có chữ số hàng trăm là  2 < 5 nên làm tròn số này đến hàng nghìn ta được 21292 ≈ 21000.  - Đáp án đúng: **B**. 4, 3, 6  - Đáp án đúng: **A**. 2, 8, 0  - Đáp án đúng: **C:** 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9  - Các số: 0; 1; 2; 3; ... ; 9; 10; ... ; 100; ... ; 1000; ...  - Số 123 456 123 được tạo bởi 6 con số có thứ tự từ 1 đến 6. Đó là các số: 1, 2,  3, 4, 5, 6.  - HS quan sát tranh và thảo luận nhóm.      - HS nghe.  - HS nhắc nối tiếp và ghi đầu bài vào vở. |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức.**  *\* Mục tiêu:*  - Ôn tập củng cố, khái quát hóa một số kiến thức về số tự nhiên và dãy số tự nhiên.  - Làm quen với yếu tố lịch sử Toán thông qua kiến thức về lịch sử phát sinh, phát triển khái niệm số tự nhiên.  *\* Cách tiến hành:* | |
| *1. Số tự nhiên có từ bao giờ?*  - GV yêu cầu HS đọc, và thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi sau:  - Số tự nhiên có từ bao giờ?  *2. Số tự nhiên là những số nào?*  *3. Thế nào là dãy số tự nhiên?*  - Để có hình ảnh về dãy số tự nhiên ta có thể biểu diễn các số tự nhiên ở đâu?  \* Số 0 ứng với điêm gốc của tia số, mỗi số tự nhiên ứng với một điểm trên tia số. Tia số có thể kéo dài mãi mãi.  *4. Dãy số tự nhiên có những đặc điểm gì?*  \* ***GV kết luận***: Số tự nhiên dùng để biểu thị phép đếm. Các sô tự nhiên sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn tạo thành dãy số tự nhiên; Dãy số tự nhiên có đặc điểm là: Thêm 1 vào bất cứ số nào cũng được số tự nhiên liền sau đó; Hai số tự nhiên liên tiếp thì hơn kém nhau là 1 đơn vị; Không có số tự nhiên lớn nhất và dãy số tự nhiên có thể kéo dài mãi. Số 0 là số tự nhiên bé nhất.  **Ví dụ 1:** Tìm số liền trước, liền sau của các số dưới đây: 56 372 5729 466  **Ví dụ 2:** Điền số thích hợp vào chỗ chấm: 162, ...., 164 ...., 472, 473 856, 857, ....  **\* GV chốt chuyển** | **-** HS đọc, và thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi.  - Số tự nhiên có từ thời cổ xưa.  2. Phát sinh từ việc đếm các đồ vật, con người, vật nuôi, hoa quả,... đây là kết quả của các phép đếm là các số một, hai, ba,... Ngày nay gọi Các số: 0; 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; ...; 100; ... ; 1000; ... là các số tự nhiên.  3. Các số tự nhiên sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn tạo thành dãy số tự nhiên.  0; 1; 2; 3; 4; 5;6; 7;8;9; 10;.....  - Có thể biểu diễn dãy số tự nhiên trên tia số:    4. Dãy số tự nhiên có những đặc điểm  + Thêm 1 vào bất cứ số nào cũng được số tự nhiên liền sau đó. Vì vậy, không có số tự nhiên lớn nhất và dãy số tự nhiên có thể kéo dài mãi.  + Chẳng hạn, số 1 000 000 thêm 1 được  số tự nhiên liền sau là 1 000 001, số 1 000 001 thêm 1 được một số tự nhiên liền sau là 1 000 002, ...  + Bớt 1 ở bất kì số nào (khác số 0) cũng được số tự nhiên liền trước số đó.  + Chẳng hạn, bớt 1 ở số 1 được số tự nhiên liền trước số 0. Không có số tự nhiên nào liền trước số 0 nên số 0 là số tự nhiên bé nhất.  + Trong dãy số tự nhiên, hai số liên tiếp thì hơn hoặc kém nhau 1 đơn vị.  **Ví dụ 1:**  - Số liền trước của 56 là 55. Số liền sau của 56 là 57.  + Số liền trước của 372 là 371. Số liền sau của 372 là 373.  + Số liền trước của 5729 là 5728. Số liền sau của 5729 là 5730.  + Số liền trước của 466 là 465. Số liền sau của 466 là 467.  **Ví dụ 2:**  - Trong dãy số 162, ...., 164, ta cần điền thêm số 163 để được ba số tự nhiên liên tiếp.  - Trong dãy số ...., 472, 473, ta cần điền  thêm số 471 để được ba số tự nhiên liên tiếp.  - Trong dãy số 856, 857, ...., ta cần điền  thêm số 858 để được ba số tự nhiên liên tiếp. |
| **C. Hoạt động luyện tập, thực hành.**  *\* Mục tiêu:*  - Vận dụng được các kiến thức về số tự nhiên và dãy số tự nhiên vào thực tế cuộc sống.  - Qua hoạt động này học sinh hình thành và phát triển được các NL sau: Năng lực mô hình hóa toán học, Giải quyết vấn đề và sáng tạo.  *\* Cách tiến hành:* | |
| **Bài 1: cá nhân**  - GV gọi HS đọc yêu cầu  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS thực hiện theo cá nhân.  - YC học sinh làm vở bài tập.  - GV nhận xét, chữa bài.  **\* GV chốt, chuyển**  **Bài 2:** **cá nhân**  - Đọc yêu cầu bài.  - Gọi Hs đọc câu hỏi:  Ba bạn An, Bình và Cường đang tranh luận xem đâu là dãy số tự nhiên. Theo em, bạn nào đúng?  - Gv nhận xét, chữa bài, khen HS.  **\* GV chốt, chuyển**  **\* Củng cố, dặn dò**  - Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em  nhắn bạn điều gì?  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị bài học sau:*Viết số tự nhiên trong hệ thập phân* | - HS đọc yêu cầu.  - Chọn đáp án đúng.  Ba số tự nhiên liên tiếp là:  **A**. 100, 101, 103.  **B**. 199, 200, 201.  **C**. 210, 220, 230.  **D**. 896, 898, 900.  - HS làm vở bài tập.  *Lời giải:*  Đáp án đúng là: **B**  Ba số tự nhiên liên tiếp là:  199, 200, 201.  **Bài 2:** **cá nhân**  - HS đọc yêu cầu và câu hỏi:    - Bạn Cường đúng.  ***Chú ý:*** Số 0 là số tự nhiên bé nhất. Không có số tự nhiên lớn nhất và dãy số tự nhiên có thể kéo dài mãi.  - Dãy số của bạn An kết thúc ở số 100 nên sai.  - Dãy số của bạn Bình bắt đầu từ 1 nên sai.  - HS trả lời.  - HS trả lời. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy:***

..................................................................................................................................................................................................................................................................